

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: **28/2021/HS-ST**

Ngày 26-5-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Tùng.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Dương Thị Ninh.

2. Ông Mạc Ngọc Day.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2021/TLST-HS, ngày 29/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 13/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN VĂN K** (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1984 tại huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 08/12;

- Họ tên cha: Trần Tử B (đã chết);

- Họ tên mẹ: Phùng Thị C, sinh năm 1954;

- Vợ, con: Chưa có;

- Anh chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ 04;

*** Tiền án:**

- Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2013/HSST ngày 31/7/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 14/8/2015.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HSST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 02/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 năm 09 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/7/2019 (Bản án này áp dụng tình tiết tăng nặng Tái phạm).

* Tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Bản án hình sự phúc thẩm số 15/2009/HSPT ngày 15/05/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

- Quyết định số 6683/QĐ-CT ngày 28/11/2011 của Chủ tịch UBND huyện Yên Sơn đưa bị cáo vào cai nghiện ma túy bắt buộc, ngày 31/01/2012 bị cáo trốn khỏi nơi cai nghiện.

- Quyết định số 1942/QĐ-CT ngày 11/6/2012 của Chủ tịch UBND huyện Yên Sơn đưa bị cáo vào cai nghiện ma túy bắt buộc, ngày 19/6/2012 bị cáo trốn khỏi nơi cai nghiện.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn K, sinh năm 1984 trú tại thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang là người nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 08/02/2021, K một mình đi xe ô tô khách đến khu vực bến xe khách thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mục đích tìm mua Heroine về sử dụng. Đến nơi K đi bộ ở bến xe thì gặp 01 người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi có biểu hiện giống người nghiện ma túy, K lại gần và hỏi “*Anh có hàng trắng không? Để cho em con năm*” ý của K muốn hỏi người kia có Heroine bán không, bán cho K 500.000 đồng. Người này hiểu ý K hỏi mua ma túy nên trả lời “*có*”, K đưa cho người này 500.000 đồng, người này cầm tiền đồng thời đưa lại cho K 01 gói nhỏ Heroine, K cầm lấy gói ma túy rồi cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người rồi đi xe ô tô khách đến huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang với mục đích mua quả cam về ăn tết.

Hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, K đến khu vực tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, K đi bộ tìm mua cam thì bị tổ công tác Công an huyện Hàm Yên yêu cầu đứng lại kiểm tra và phát hiện K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn K, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước trên người K 01 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, K khai nhận số chất bột vón cục màu trắng ngà bị thu giữ là Heroine cất giấu mục đích sử dụng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Trần Văn K, kết quả (+) Dương tính (*Có chất ma túy trong cơ thể*), K khai nhận đã sử dụng ma túy tại nhà ở của mình vào ngày 07/02/2021.

Ngoài ra sáng ngày 07/02/2021, K một mình đến khu vực cầu V, huyện B, tỉnh Hà Giang mua ma túy của 01 người không quen biết với số tiền 200.000 đồng, cùng ngày K đã sử dụng hết số ma túy này.

Tại kết luận giám định số 216/GĐKTHS ngày 09/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin) có khối lượng là 0,486 gam (*Không thấy bốn tám sáu gam*).

Trước cơ quan điều tra, bị cáo Trần Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSHY, ngày 29/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Trần Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn K tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn K theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn K, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 53; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/02/2021). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ “BỘ CÔNG AN-CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong chứa Heroine thu giữ của Trần Văn K.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn K nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 08/02/2021 tại khu vực tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Trần Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 0,486 gam (*không thấy bốn tám sáu gam*) Heroine, số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, mục đích để sử dụng bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về hành vi phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý sử dụng các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh chống tệ nạn ma túy, đồng thời còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Trước đó bị cáo có 03 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2013/HSST ngày 31/7/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 14/8/2015; Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HSST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 02/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/7/2019. Về nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 15/2009/HSPT ngày 15/05/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”.

Bị cáo có nhiều tiền án chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nên trong vụ án này Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là “*tái phạm nguy hiểm*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định

của pháp luật nên cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do đã xác định tiền án là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại đoạn 2 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo có bố đẻ ông Trần Tử B có công với cách mạng là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận xử phạt bị cáo mức án trong khung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định, không có công việc hay chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ của bị cáo Trần Văn K 01 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là Heroine. Hội đồng xét xử xét thấy số ma túy (Heroine) trên là vật chứng của vụ án và bị cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[6] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Trần Văn K tại khu vực bến xe khách thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Văn K vào ngày 07/02/2021. Ngày 08/3/2021, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000283/QĐ-XPHC đối với K bằng hình thức phạt Cảnh cáo nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điều o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn K, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng: Điều o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 53; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn K **6 (Sáu)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/02/2021).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ khối lượng ma túy, loại Heroine trong một bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ “**BỘ CÔNG AN-CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG**”, tang vật vụ Trần Văn K giám định ngày 08/02/2021, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (*Tình trạng như Biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 29/4/2021*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Trần Văn K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Quang;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam T.Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở tư pháp;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng